**CHỦ ĐỀ E2:**

**SOẠN THẢO VĂN BẢN VÀ PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU NÂNG CAO**

**BÀI 1:**

**XỬ LÝ ĐỒ HỌA TRONG VĂN BẢN**

**Môn tin học lớp 8**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết ( Tiết…)**

**I**. **MỤC TIÊU**

**1**. **Kiến thức:**

- Biết được cách tạo vùng vẽ và tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xóa bỏ được hình vẽ.

- Biết được cách đưa ảnh vào văn bản và hiệu chỉnh vị trí, kích thước, đường viền của ảnh và xóa bỏ ảnh.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

*- Tự chủ và tự học:* Luôn học hỏi và tự tìm tòi về cách tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xóa bỏ được hình vẽ.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động nhóm,

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*Giải quyết các yêu cầu GV đưa ra.Sáng tạo và xử lí tốt trong mọi tình huống được đặt ra trong tiết học.

**2.2. Năng lực tin học:** Nle:

- Học sinh thực hiện được cách tạo vùng vẽ và tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xóa bỏ được hình vẽ.

- Biết được cách đưa ảnh vào văn bản và hiệu chỉnh vị trí, kích thước, đường viền của ảnh và xóa bỏ ảnh.

**3**. **Phẩm chất:**

- *Nhân ái:* Tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm, giúp đỡ các bạn.

- *Trách nhiệm*: Thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- *Chăm chỉ:* Tích cực chủ động trong các hoạt động học tập

**II**. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính, màn hình ti vi.

**2. Học liệu:**  Phần mềm....

**III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**1. Hoạt động 1. Khởi động**

**a)** **Mục tiêu**: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

**b)** **Nội dung**: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi trong SGK trang 40.

**c)** **Sản phẩm**:

Hình ảnh minh họa trong sách có thể giúp người đọc có trải nghiệm đa dạng hơn về nội dung của cuốn sách. Dưới đây là một số lý do tại sao hình ảnh minh họa trong sách có thể giúp tăng tính hứng thú của người đọc:

- Hình ảnh minh họa giúp người đọc hình dung được nội dung của cuốn sách một cách trực quan hơn. Thay vì chỉ dựa trên văn bản để hình dung ra những khái niệm và ý tưởng trong sách, người đọc có thể dễ dàng hình dung chúng thông qua các hình ảnh.

- Hình ảnh minh họa giúp giải thích và minh họa các khái niệm phức tạp và trừu tượng một cách rõ ràng hơn. Một số khái niệm trong sách có thể rất khó để hình dung và hiểu được một cách trực quan nếu chỉ dựa trên văn bản. Nhưng với các hình ảnh minh họa, người đọc có thể dễ dàng hiểu và nhớ lâu hơn.

- Hình ảnh minh họa giúp tăng tính tương tác của người đọc với cuốn sách. Việc có hình ảnh minh họa sẽ giúp người đọc tập trung hơn vào nội dung của cuốn sách và có thể trở nên nhiều hứng thú hơn khi đọc sách.

**d)** **Tổ chức thực hiện**:

***Bước 1:*** *Chuyển giao nhiệm vụ*

Giáo viên yêu cầu học sinh dựa vào những hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi:

+ Khi đọc một cuốn sách có hình ảnh minh họa, dù chỉ là một vài nét vẽ đơn giản cũng giúp ta thấy hứng thú hơn. Tại sao?

***Bước 2:*** *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ trả lời. HS báo cáo (cá nhân) và thảo luận

- GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý HS làm việc.

***Bước 3:*** *Báo cáo và thảo luận*

- Học sinh trình bày các câu trả lời.

- HS nhóm khác nhận xét

***Bước 4:*** *Kết luận, nhận định*

GV nhận xét các câu trả lời của HS và dẫn dắt vào bài học.

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tạo và xử lý hình vẽ**

**a) Mục Tiêu:** Biết được cách tạo vùng vẽ và tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xoá bỏ được hình vẽ.

**b) Nội dung**: HS quan sát SGK trang 40-41 để tìm hiểu nội dung kiến và trả lời câu hỏi:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện**  *(Hoạt động của GV và HS)* | **Sản phẩm**  *(Yêu cầu cần đạt)* |
| *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và trả lời câu hỏi:  Theo em, mô tả quy trình tuyển thành viên câu lạc bộ Truyền thông ở phần bên trái trong Hình 2 có ưu điểm gì so với thông báo chỉ bằng văn bản?  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:* Học sinh hoạt động cá nhân, trả lời câu hỏi  *Bước 3. Báo cáo, thảo luận:*  HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  *Bước 4. Kết luận, nhận định:* Giáo viên nhận xét, đánh giá và chuẩn hóa kiến thức. | **\*Tạo hình vẽ.**  Bước 1. Đặt con trỏ soạn thảo tại vị trí cần chèn trong văn bản, Chọn dải lệnh **Insert**, chọn lệnh **Shapes, chọn**  lệnh **New Drawing Canvas**để tạo vùng vẽ.  Bước 2. Chọn một hình vẽ cần tạo trong nhóm **Insert Shapes** trên dải lệnh **Drawing Tools\Format**.  Bước 3: Chọn hình vẽ để tạo và thực hiện hiệu chỉnh bằng các lệnh phù hợp trên dải lệnh **Drawing Tools\Format.**  **\*Hiệu chỉnh kích thước, vị trí của khung vẽ.**  -Hiệu chỉnh kích thước của khung vẽ: nháy chuột phải tại cạnh của khung vẽ, chọn lệnh **Fit.**  - Hiệu chỉnh vị trí của khung vẽ: (1) Nháy chuột tại cạnh để chọn toàn bộ khung vẽ; (2) Chọn **Layout Options**: (3) Trong bảng chọn mới xuất hiện, chọn một kiểu vị trí. |

**2.2. Chèn ảnh và hiệu chỉnh ảnh trong văn bản**

**a) Mục tiêu:** Biết được cách đưa ảnh vào văn bản và hiệu chỉnh vị trí, kích thước, đường viền của ảnh và xóa bỏ ảnh.

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK trang 42 – 43 để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của giáo viên.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện**  *(Hoạt động của GV và HS)* | **Sản phẩm**  *(Yêu cầu cần đạt)* |
| *Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và trả lời câu hỏi:  + Các bước chèn ảnh vào văn bản?  + Một số hiệu chỉnh thường dùng cho đối tượng ảnh?  *Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:* Học sinh hoạt động theo nhóm bàn, trả lời câu hỏi  *Bước 3. Báo cáo, thảo luận:* học sinh trả lời, học sinh khác nhận xét, bổ sung.  *Bước 4. Kết luận, nhận định:* Giáo viên nhận xét, đánh giá và chuẩn hóa kiến thức. | **\*Chèn ảnh.**  Đặt con trỏ soạn thảo tại vị trí cần chèn trong văn bản, nháy chuột vào lệnh **Pictures** trên dải lệnh **Insert**, chọn nguồn lấy ảnh (lưu trong máy, internet).  **- Một số hiệu chỉnh:**  **Cắt xén ảnh:**  - Nháy chuột vào ảnh/fomat/crop/ bấm trái chột vào các ô tròn và di chuột theo yêu cầu.  **Tạo khung viền:**  **-** Nháy chuột vào ảnh/ Picture styles / chọn khung viền theo mẫu hoặc tự điều chỉnh  ***Xóa bỏ hình ảnh:***  - Nháy chuột vào ảnh/Delete |

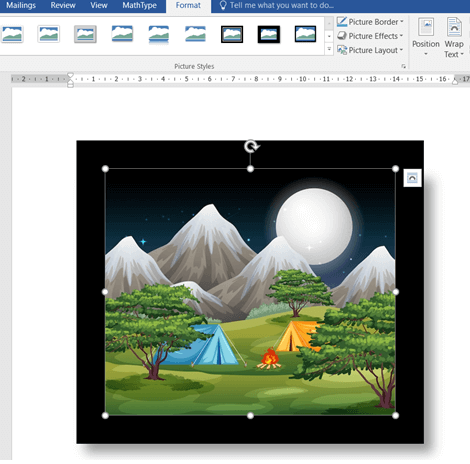
**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.

**b) Nội dung:** HS đọc SGK làm các bài tập phần luyện tập trang 43.

**c) Sản phẩm:**

- Click vào bức ảnh - Chọn thẻ Format và lựa chọn kiểu khung

**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1:*** *Chuyển giao nhiệm vụ*

Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

***Bài 1.*** Em hãy chèn một ảnh trong máy tính vào một văn bản và tạo khung viền theo một kiểu tự chọn

***Bước 2:*** *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS làm việc theo nhóm bàn, suy nghĩ, thảo luận và trả lời.

- GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý HS làm việc.

***Bước 3:*** *Báo cáo và thảo luận*

- HS báo cáo

- Học sinh trình bày các câu trả lời.

***Bước 4:*** *Kết luận, nhận định*

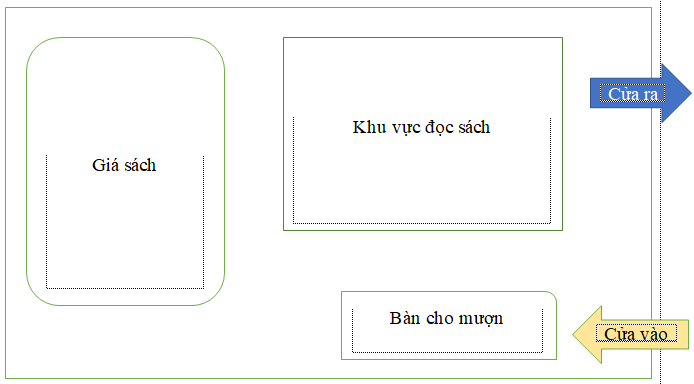
GV nhận xét các câu trả lời của HS và chuẩn hóa kiến thức.

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

**b) Nội dung:** Yêu cầu học sinh làm bài tập phần vận dụng SGK trang 43.

**c) Sản phẩm:**



**d) Tổ chức thực hiện:**

***Bước 1:*** *Chuyển giao nhiệm vụ*

Giáo viên Yêu cầu học sinh làm bài tập phần vận dụng SGK trang 43.

Câu 1. Em hãy vẽ sơ đồ thể hiện các vị trí trong thư viện trường em. Sơ đồ cần có vị trí các cửa ra/vào, bàn đăng kí mượn sách, các kệ sách.

***Bước 2:*** *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS làm việc theo nhóm bàn, suy nghĩ, thảo luận và trả lời.

- GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý HS làm việc.

***Bước 3:*** *Báo cáo và thảo luận*

- HS báo cáo

- Học sinh trình bày các câu trả lời.

***Bước 4:*** *Kết luận, nhận định*

GV nhận xét các câu trả lời của HS và chuẩn hóa kiến thức.

**CHỦ ĐỀ E2:**

**SOẠN THẢO VĂN BẢN VÀ PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU NÂNG CAO**

**BÀI 2: XỬ LÝ ĐỒ HỌA TRONG VĂN BẢN**

**Môn tin học lớp 8**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết ( Tiết…. theo PPCT)**

**I**. **MỤC TIÊU**

**1**. **Kiến thức:**

Sử dụng được các hình vẽ cơ bản và tạo được khung ảnh trong soạn thảo văn bản.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

*- Tự chủ và tự học:* Luôn học hỏi và tự tìm tòi về cách tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xóa bỏ được hình vẽ.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động nhóm,

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*Giải quyết các yêu cầu GV đưa ra.Sáng tạo và xử lí tốt trong mọi tình huống được đặt ra trong tiết học.

**2.2. Năng lực tin học:** NLe

- Học sinh thực hiện được cách tạo vùng vẽ và tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xóa bỏ được hình vẽ.

- Biết được cách đưa ảnh vào văn bản và hiệu chỉnh vị trí, kích thước, đường viền của ảnh và xóa bỏ ảnh.

**3**. **Phẩm chất:**

- *Nhân ái:* Tôn trọng ý kiến của các thành viên trong nhóm, giúp đỡ các bạn.

- *Trách nhiệm*: Thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- *Chăm chỉ:* Tích cực chủ động trong các hoạt động học tập

**II**. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính phòng máy, màn hình ti vi.

**2. Học liệu:**  Phần mềm....

**III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**1. Hoạt động 1. Khởi động**

**a)** **Mục tiêu**: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

**b)** **Nội dung**: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi: Trường học em được phân chia làm mấy khu vực chính là những khu vực nào?

**c)** **Sản phẩm**:

Trường em có 3 khu vực chính Nhà A dành cho khối 6-9; Nhà B dành cho khối 3-5; Nhà C là nhà hiệu bộ .

**d)** **Tổ chức thực hiện**:

***Bước 1:*** *Chuyển giao nhiệm vụ*

Giáo viên yêu cầu học sinh dựa vào những hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi:

+ Trường học em được phân chia làm mấy khu vực chính là những khu vực nào?

***Bước 2:*** *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ trả lời và thảo luận

- GV quan sát, hỗ trợ, gợi ý HS làm việc.

***Bước 3:*** *Báo cáo và thảo luận*

- HS báo cáo

- Học sinh khác nhận xét

***Bước 4:*** *Kết luận, nhận định*

GV nhận xét các câu trả lời của HS và dẫn dắt vào bài học.

**2. Hoạt động 2. Luyện tập – Thực hành**

**Nhiệm vụ 1. Sử dụng hình cơ bản**

**a) Mục Tiêu:** Biết được cách tạo vùng vẽ và tạo hình vẽ cơ bản, hiệu chỉnh và xoá bỏ được hình vẽ.

**b) Nội dung**: HS quan sát SGK trang 44 để tìm hiểu nội dung kiến và trả lời câu hỏi:

**c) Sản phẩm**

Học sinh thực hiện vẽ được sơ đồ của trường học.

**d)** **Tổ chức thực hiện**:

*Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và thực hiện:

+ Vẽ sơ đồ trường học mình dựa theo hình 1 SGK trang 44.

*Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:* Học sinh hoạt động theo nhóm, thực hiện trên máy.

*Bước 3. Báo cáo, thảo luận:* Sản phẩm của học sinh trên máy tính thực hành.

*Bước 4. Kết luận, nhận định:* Giáo viên nhận xét, đánh giá và nhận xét sản phẩm trên máy tính học sinh.

**Nhiệm vụ 2. Tạo khung ảnh**

**a) Mục tiêu:** Biết được cách đưa ảnh vào văn bản và hiệu chỉnh vị trí, kích thước, đường viền của ảnh và xóa bỏ ảnh.

**b) Nội dung:** HS quan sát SGK trang 44 để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của giáo viên.

**c) Sản phẩm**

Học sinh thực hiện vẽ được hình ảnh vòng đời phát triển của loài bướm trên máy tính.

**d)** **Tổ chức thực hiện**:

*Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và thực hiện:

+ Tạo một khung vẽ

+ Đưa ảnh vào khung vẽ theo hình 2 SGK trang 44.

*Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:* Học sinh hoạt động theo nhóm, thực hành trên máy tính.

*Bước 3. Báo cáo, thảo luận:* Học sinh thực hiện các thao tác trên máy.

*Bước 4. Kết luận, nhận định:* Giáo viên nhận xét, đánh giá sản phẩm của học sinh trên máy tính học sinh.

**3. Hoạt động 3. Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

**b) Nội dung:** Yêu cầu học sinh làm bài tập phần vận dụng SGK trang 44.

**c) Sản phẩm:**

|  |
| --- |
| Khi miêu tả về một quy trình sản xuất bánh mì quy mô công nghiệp nếu có thêm hình ảnh và sơ đồ minh họa, người xem sẽ hình dung sinh động và trực quan hơn.  Em hãy bổ sung thêm hình vẽ hay ảnh vào một văn bản đã có ví dụ một bài tập**Quy trình sản xuất bánh mì quy mô công nghiệp**  Bánh mì được xem là món ăn sáng phổ biến nhất hiện nay đối với người Việt và là một mảnh đất kinh doanh đầy tiềm năng. Kiến An sẽ chia sẻ về quy trình sản xuất bánh mì ở quy mô lớn dành cho những ai đang muốn bắt đầu kinh doanh với bánh mì.  Sản xuất bánh mì số lượng lớn ở quy mô công nghiệp không đơn giản như làm bánh mì homemade. Dù nguyên liệu chính và các bước cơ bản vẫn tương tự nhau, nhưng khi phát triển từ quy mô vài ổ bánh trở thành vài trăm đến vài ngàn ổ bánh, cơ sở làm bánh cần có sự chuẩn hóa riêng biệt trong quy trình thực hiện để đảm bảo chất lượng đồng đều.  Quy trình sản xuất bánh mì quy mô công nghiệp chuẩn  Công đoạn 1: Chuẩn bị nguyên liệu và định lượng tỉ lệ nguyên liệu  Nguyên liệu cơ bản nhất cho quá trình sản xuất bánh mì bao gồm: bột mì, men nở, nước. Tùy theo khối lượng sản xuất mà người làm bánh cần định lượng nguyên liệu tương ứng phù hợp.  Công đoạn 2: Tiến hành nhào bột  Ở công đoạn này, bột được nhào tổng cộng 2 lần.  Công đoạn 3: Chia bột  Công đoạn 4: Vê bột  Công đoạn 5: Lên men ổn định để kết thúc  Em hãy bổ sung thêm hình vẽ hay ảnh vào một văn bản đã có ví dụ một bài tậpCông đoạn 6: Tạo hình bánh mì  Em hãy bổ sung thêm hình vẽ hay ảnh vào một văn bản đã có ví dụ một bài tậpCông đoạn 7: Nướng bánh |

**d) Tổ chức thực hiện:**

*-* GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.

- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo